

CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM

● TẠ KIẾN TƯỜNG

TÓM TẮT:

Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp (DN) là một trong những nội dung quan trọng của các biện pháp tổ chức lại DN. Thực tế hiện nay, trong số các trường hợp chuyển đổi loại hình DN thì chuyển đổi từ công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên (CT TNHH 2TV) thành công ty cổ phần (CTCP) chiếm tỷ trọng rất lớn. Đây cũng là 2 loại hình DN chiếm đa số trong các loại hình công ty hiện nay.

Bài viết tìm hiểu những quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 về chuyển đổi CT TNHH 2TV thành công ty cổ phần, đồng thời đưa ra một số khuyến nghị, nhằm góp phần đáp ứng yêu cầu thực tiễn về việc chuyển đổi hình thức CT TNHH 2TV trở lên thành CTCP hiện nay.

Từ khóa: chuyển đổi công ty, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần.

1. Khái niệm, bản chất, đặc điểm, vai trò và ý nghĩa của việc chuyển đổi CT TNHH 2TV trở lên thành CTCP

1.1. Khái niệm chuyển đổi CT TNHH 2TV trở lên thành CTCP

Ngày nay cùng sự phát triển của kinh tế, các nhu cầu về cơ cấu, tổ chức trong DN cũng đòi hỏi có sự thay đổi linh động để phù hợp với từng thời kỳ, giai đoạn và chiến lược phát triển của DN. Việc chuyển đổi công ty ngày càng trở nên phổ biến, bởi lẽ đó là một nhu cầu tất yếu khách quan của nền kinh tế thị trường.

Chuyển đổi loại hình DN nói chung và chuyển đổi công ty từ CT TNHH 2TV thành CTCP nói riêng là một trong những hình thức tổ chức lại DN. Thực tiễn kinh tế thị trường đã chứng minh quy

luật cạnh tranh giữa các DN là rất khắc nghiệt, việc DN tự điều chỉnh hoạt động kinh doanh, sắp xếp, tổ chức lại DN là điều rất cần thiết nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng quy mô của DN trên thị trường. Vì lẽ đó nên pháp luật DN Việt Nam đã đưa ra nhiều quy định để điều chỉnh việc tổ chức lại DN.

Luật Doanh nghiệp Việt Nam quy định về tổ chức lại DN như sau: “Tổ chức lại DN là việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi loại hình DN”¹.

Tuy nhiên, Luật Doanh nghiệp không định nghĩa về chuyển đổi loại hình DN mà chỉ quy định các loại hình DN được phép chuyển đổi thành loại hình DN khác, cũng như phương thức chuyển đổi mà thôi.

Về mặt học thuật, có thể nói, chuyển đổi loại hình DN (hay nói cách khác là chuyển đổi hình thức công ty) là việc thay đổi giữa hình thức công ty này sang hình thức công ty khác. Có nghĩa là thay đổi các yếu tố kết cấu chủ yếu để tạo lập thành hình thức công ty, như: mối quan hệ giữa các thành viên; mối quan hệ giữa các thành viên với công ty; chế độ trách nhiệm của các thành viên đối với khoản nợ của công ty. Sau khi kết thúc chuyển đổi, công ty bị chuyển đổi chấm dứt tồn tại, công ty chuyển đổi (công ty “mới”) sẽ kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của công ty bị chuyển đổi.

Cũng cần lưu ý, việc thay đổi các yếu tố như: thay đổi vốn điều lệ, thay đổi thành viên, thay đổi người đại diện theo pháp luật,... không ảnh hưởng tới hình thức công ty do pháp luật đã xác định và không được xem là thay đổi hình thức công ty.

Chúng ta cũng không ngộ nhận, cho rằng: chuyển đổi hình thức công ty bao gồm cả vấn đề thay đổi hình thức sở hữu. Bởi lẽ, hình thức pháp lý của công ty được hình thành và thay đổi không phụ thuộc vào việc ai là chủ sở hữu cổ phần hay phần vốn góp của công ty đó.

Như vậy, chuyển đổi CT TNHH 2TV thành CTCP: là hình thức cơ cấu lại CT TNHH 2TV thành CTCP để phù hợp hơn với quy mô, sự phát triển và định hướng của DN. Sau khi công ty được cấp giấy đăng ký DN mới, CT TNHH 2TV sẽ chấm dứt sự tồn tại của mình, đồng thời CTCP được hình thành sau chuyển đổi sẽ kế thừa toàn bộ những quyền và lợi ích hợp pháp, đồng thời phải chịu toàn bộ trách nhiệm về các khoản nợ chưa được thanh toán, nghĩa vụ tài sản, hợp đồng lao động của CT TNHH 2TV để lại.

Chuyển đổi CT TNHH 2TV thành CTCP có thể chia thành 2 dạng sau: (1) Chuyển đổi tự nguyện; và (2) Chuyển đổi bởi pháp quy định của pháp luật.

CT TNHH 2TV được tạo lập nên bởi ý chí của các thành viên, nên việc chuyển đổi trước tiên phải được quyết định theo sự lựa chọn của các thành viên. Bên cạnh đó, CT TNHH 2TV là một trong các loại hình DN theo quy định của Luật Doanh nghiệp và chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, nên có thể có trường hợp pháp luật quy định bắt buộc công ty phải chuyển đổi hình thức khi xuất hiện sự kiện pháp lý luật định. Cụ

thể, trường hợp CT TNHH 2TV nhận góp vốn, hoặc chuyển nhượng vốn cho thành viên mới mà dẫn tới tổng số thành viên của công ty vượt quá 50 thì bắt buộc phải chuyển đổi thành CTCP, bởi Luật Doanh nghiệp Việt Nam quy định CT TNHH 2TV có từ 2 đến 50 thành viên², CTCP thì tối thiểu có 3 cổ đông và không giới hạn số lượng tối đa,³ nên trường hợp này bắt buộc phải chuyển qua loại hình công ty cổ phần.

1.2. Bản chất của chuyển đổi CT TNHH 2TV trở lên thành CTCP

Trên thực tế, các công ty về cơ bản được thành lập trên cơ sở của một hợp đồng của các thành viên (các chủ sở hữu) - hợp đồng thành lập công ty - một cơ sở pháp lý kiến tạo nên CT TNHH 2TV và CTCP. Các thành viên sáng lập giao kết hợp đồng thành lập công ty. Họ họp, thảo luận và lập biên bản về việc thành lập công ty, trong đó quy định rõ các vấn đề cần thiết như: tên công ty, góp vốn, trụ sở, bộ máy quản trị, lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh. Xét về bản chất, biên bản này là một bản hợp đồng thành lập công ty.

Vậy, suy cho cùng việc chuyển đổi từ CT TNHH 2TV thành CTCP là một “hợp đồng” được điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi bởi các thành viên góp vốn hiện hữu của công ty theo sự thỏa thuận, thống nhất ý chí nhằm tái cơ cấu lại công ty, chuyển qua một hình thức công ty mới - CTCP, nhằm đáp ứng ý chí và tình hình phát triển ở hiện tại để đưa công ty phát triển mạnh mẽ hơn, phù hợp hơn với mục đích thương mại, với sứ mệnh, tầm nhìn của công ty.

Bản chất của chuyển đổi loại hình từ CT TNHH 2TV thành CTCP là sự kiện pháp lý làm thay đổi hình thức công ty từ công ty đối vốn này (CT TNHH 2TV) qua hình thức công ty đối vốn khác (CTCP) trên cơ sở ý chí của Hội đồng thành viên (tập thể chủ sở hữu) của công ty khi đáp ứng các điều kiện luật định về chuyển đổi loại hình DN từ CT TNHH 2TV thành CTCP.

1.3. Đặc điểm pháp lý của chuyển đổi CT TNHH 2TV trở lên thành CTCP

Chuyển đổi CT TNHH 2TV thành CTCP là một sự kiện pháp lý được thực hiện bởi ý chí của các thành viên công ty trên cơ sở phù hợp với pháp luật ở thời điểm hiện tại. Xuất phát từ bản chất hợp đồng của sự chuyển đổi hình thức công

ty, cũng như xuất phát từ các yêu cầu đặc biệt của pháp luật nhằm bảo vệ cho trật tự chung của xã hội và các thành viên công ty. Có thể thấy việc chuyển đổi CT TNHH 2TV thành CTCP có những đặc điểm như sau:

Thứ nhất, chuyển đổi từ CT TNHH 2TV thành CTCP phụ thuộc vào ý chí của các thành viên công ty.

CT TNHH 2TV được tạo lập nên bởi ý chí của các thành viên, các thành viên có toàn quyền quyết định những vấn đề quan trọng nhất ở tầm vĩ mô của công ty, từ chiến lược, sứ mệnh, thẩm nhìn, lĩnh vực hoạt động, ngành nghề kinh doanh,... cho đến tổ chức lại công ty (trong đó có chuyển đổi loại hình công ty)⁴. Vì vậy, việc chuyển đổi từ CT TNHH 2TV thành CTCP chỉ được thực hiện khi có sự quyết định của tập thể chủ sở hữu công ty - Hội đồng thành viên công ty.

Thứ hai, chuyển đổi từ CT TNHH 2TV thành CTCP phải tuân thủ đúng hình thức, quy trình, thủ tục luật định.

Việc chuyển đổi hình thức công ty có thể gây ảnh hưởng rất lớn tới quyền lợi của thành viên công ty, chủ nợ và người lao động. Do đó pháp luật đòi hỏi việc chuyển đổi phải tuân thủ hình thức, quy trình, thủ tục. Khi thực hiện chuyển đổi phải thực hiện đầy đủ các hoạt động để minh chứng cho việc tuân thủ đúng trình tự, thủ tục của quy trình chuyển đổi. Theo đó, để thực hiện thủ tục chuyển đổi sang CTCP, Hội đồng thành viên phải họp và thông qua quyết định chuyển đổi hình thức công ty bằng văn bản, sau đó phải có các hồ sơ, tài liệu hợp lệ khác để tiến hành thủ tục thay đổi đăng ký DN theo luật định. Việc không tuân thủ các quy định về hình thức, thủ tục có thể dẫn tới sự vô hiệu của việc chuyển đổi.

1.4. Vai trò và ý nghĩa của chuyển đổi CT TNHH 2TV trở lên thành CTCP

Xét cho cùng mọi hoạt động của việc điều hành, tổ chức hay tái cơ cấu DN đều hướng đến mục đích tìm kiếm lợi nhuận - cái đích cuối cùng của các nhà đầu tư khi tham gia vào nền kinh tế thị trường. Việc chuyển đổi loại hình công ty nói chung cũng vậy, chi tiết cụ thể trong việc chuyển đổi từ CT TNHH 2TV thành CTCP cũng không ngoại lệ khi có thay đổi về ý chí của các nhà đầu tư nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược, nhằm đưa

DN của họ ngày càng phát triển hơn nữa. Vậy các nhà đầu tư được gì? Tại sao không chấm dứt hoạt động của công ty cũ rồi thành lập công ty mới - Công ty cổ phần như họ mong muốn. Trả lời những câu hỏi này sẽ thấy được vai trò và ý nghĩa của việc chuyển đổi hình thức CT TNHH 2TV thành CTCP.

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, phát triển, mở rộng thị phần hay quy mô công ty, có thể có những lúc các thành viên của CT TNHH 2TV nhận thấy cần chuyển hình thức công ty hiện tại sang mô hình CTCP. Khi đó, các thành viên công ty có thể cân nhắc 1 trong 2 phương án sau:

Phương án thứ nhất: Chấm dứt hoạt động của CT TNHH 2TV và thành lập CTCP mới để thay thế. Phương án này có nhiều vấn đề phát sinh như: không có căn cứ nào ràng buộc để người lao động phải làm việc cho công ty mới và nếu họ ở lại làm việc thì phải đàm phán, giao kết lại nhiều hợp đồng; công ty mới không được đương nhiên kế thừa các quyền và nghĩa vụ của công ty cũ; công ty mới có thể không duy trì được hệ thống khách hàng của công ty cũ hoặc mất thương hiệu.

Phương án thứ hai: Chuyển đổi hình thức công ty hiện tại (CT TNHH 2TV) sang CTCP. Phương án này tạo ra một CTCP mới có hình thức pháp lý đúng theo nguyện vọng của các thành viên, CTCP mới được kế thừa mọi quyền và nghĩa vụ của CT TNHH 2TV sau khi được chuyển đổi.

Như vậy lúc này, việc chuyển đổi hình thức từ CT TNHH 2TV thành CTCP mang lại lợi ích kinh tế cho các thành viên của công ty. Việc chuyển đổi giúp các thành viên không mất nhiều thời gian để có được một công ty mới theo đúng nguyện vọng của mình; CT TNHH 2TV đương nhiên chấm dứt hoạt động khi CTCP chuyển đổi được hình thành, nên không phải làm thủ tục chấm dứt công ty sau khi được chuyển đổi; CTCP sau chuyển đổi có quyền kế thừa các quyền, lợi ích và phải kế thừa các nghĩa vụ, do đó CTCP vẫn được đảm bảo hoạt động bình thường ngay từ khi được thay đổi đăng ký kinh doanh. Hơn nữa, việc thay đổi thông tin về sở hữu đối với các tài sản được kế thừa từ công ty TNHH được chuyển đổi hết sức đơn giản và đặc biệt là CTCP sau chuyển đổi được xác lập quyền sở hữu đối với tài sản được kế thừa mà không phải chịu các chi phí như thuế và lệ phí.

Vấn đề quan trọng nữa là có thể ổn định ngay bộ máy quản lý điều hành, nhân công lao động và cả hệ thống khách hàng.

Dưới góc độ pháp lý: việc chuyển đổi hình thức từ CT TNHH 2TV thành CTCP đảm bảo cho CTCP mới trở thành chủ sở hữu các tài sản được kế thừa một cách an toàn và dễ dàng. So với trường hợp thành lập công ty mới và chấm dứt hoạt động của công ty cũ, trường hợp này có thể nói là rất an toàn về mặt pháp lý đối với vấn đề sở hữu tài sản, đặc biệt các tài sản là bất động sản, các phương tiện vận tải có giá trị lớn, thương hiệu,...; thủ tục kế thừa các nghĩa vụ như thanh toán, giao hàng,... cũng rất thuận tiện, vì trong quá trình chuyển đổi, công ty vẫn hoạt động bình thường.

Như vậy, có thể thấy phương án chuyển đổi hình thức CT TNHH 2TV thành CTCP sẽ khắc phục được hầu hết các yếu điểm của phương án chấm dứt hoạt động của CT TNHH 2TV và thành lập CTCP mới. Việc chuyển đổi hình thức công ty không những có vai trò và ý nghĩa về mặt kinh tế, mà còn đảm bảo an toàn pháp lý cho các thành viên công ty.

2. Chuyển đổi CT TNHH 2TV trở lên thành CTCP theo pháp luật Việt Nam hiện nay

Việc pháp luật quy định trình tự, thủ tục cũng như phương thức để thực hiện chuyển đổi hình thức công ty là rất cần thiết. Bởi lẽ thực hiện theo thủ tục luật định chính là sự thể hiện công khai hóa việc chuyển đổi đối với người thứ ba và cùng với đó là để xác định tính hợp pháp của việc chuyển đổi.

Về nguyên tắc, để thực hiện chuyển đổi hình thức công ty từ CT TNHH 2TV thành CTCP một cách hợp pháp cần phải: (i) xác định chính xác cơ sở cho việc chuyển đổi - chuyển đổi do tự nguyện hay chuyển đổi bắt buộc bởi pháp luật. Bởi lẽ, việc chuyển đổi trước hết phải xuất phát từ một cơ sở cụ thể; (ii) các căn cứ chứng minh đã đảm bảo các điều kiện luật định; và (iii) văn bản thể hiện ý chí chuyển đổi sang hình thức CTCP của các thành viên.

Thứ nhất, cơ sở cho việc chuyển đổi từ CT TNHH 2TV thành CTCP:

- Đối với trường hợp chuyển đổi tự nguyện, việc chuyển đổi hoàn toàn do sự quyết định của

Hội đồng thành viên - thể hiện thông qua Quyết định của Hội đồng thành viên về việc chuyển đổi.

- Đối với trường hợp chuyển đổi bắt buộc, cơ sở chuyển đổi chính là sự kiện pháp lý làm thay đổi kết cấu công ty dẫn đến công ty không đáp ứng được các điều kiện bắt buộc mà pháp luật đã đề ra đối với hình thức công ty hiện tại. Trường hợp này là khi CT TNHH 2TV muốn kết nạp thêm thành viên nhưng việc kết nạp thêm thành viên mới dẫn đến việc công ty vượt quá 50 thành viên thì không còn phù hợp đối với loại hình CT TNHH 2TV nữa, nên đối với trường hợp này công ty bắt buộc phải chuyển đổi thành CTCP. Cơ sở cho trường hợp chuyển đổi này chính là các giao dịch chuyển quyền sở hữu phần vốn góp hoặc giao dịch nhận góp vốn.

Thứ hai, các căn cứ chứng minh chuyển đổi và văn bản thể hiện ý chí chuyển đổi sang hình thức CTCP của các thành viên:

Để có cơ sở thay đổi đăng ký kinh doanh trên giấy chứng nhận đăng ký DN, công ty phải có đầy đủ các căn cứ chứng minh như: Biên bản họp, Quyết định hợp lệ của Hội đồng thành viên thông qua việc chuyển đổi hình thức công ty; các tài liệu khác như Giấy đề nghị thành lập CTCP trên cơ sở chuyển đổi, các chứng từ thể hiện việc chuyển nhượng vốn hoặc đã góp đủ vốn của các thành viên trong công ty,...

Theo quy định tại Điều 202 Luật Doanh nghiệp năm 2020, CT TNHH 2TV có thể chuyển đổi thành CTCP theo một trong các phương thức như sau:

- Chuyển đổi thành CTCP mà không huy động thêm tổ chức, cá nhân khác cùng góp vốn, không bán phần vốn góp cho tổ chức, cá nhân khác. Trường hợp này, CT TNHH 2TV giữ nguyên cơ cấu vốn, thành viên sau khi chuyển đổi. Khi các thành viên công ty xem xét và quyết định không kết nạp thêm thành viên, không tăng vốn nhưng vẫn phải đáp ứng điều kiện công ty có ít nhất 3 thành viên trở lên sẽ là một trong những trường hợp được phép chuyển đổi thành CTCP.

- Chuyển đổi thành CTCP bằng cách huy động thêm tổ chức, cá nhân khác góp vốn. Trường hợp này các thành viên công ty sẽ tăng lên, đồng thời vốn hóa của công ty sẽ có thay đổi sau khi CTCP được hình thành, đồng nghĩa cơ cấu tổ chức và tỷ lệ vốn của các thành viên hiện tại sẽ có sự biến

động, kèm theo đó cũng thay đổi quyền lợi, nghĩa vụ của các thành viên trong CTCP sau này.

- Chuyển đổi thành CTCP bằng cách bán toàn bộ hoặc một phần vốn góp cho một hoặc một số tổ chức, cá nhân khác. Khi các thành viên hoặc một trong các thành viên công ty muốn chuyển sang loại hình CTCP đồng thời tăng thêm thành viên mới thì có thể lựa chọn là bán bớt một phần vốn góp hoặc toàn bộ phần vốn góp của mình cho tổ chức/cá nhân khác trên cơ sở thống nhất ý chí của các thành viên hiện tại của công ty, đồng nghĩa với việc phạm vi ảnh hưởng và chi phối hoạt động của công ty mới đối với các thành viên chuyển nhượng vốn sẽ giảm theo tỷ lệ vốn họ còn sở hữu.

Ngoài các phương án như trên, các thành viên của công ty có thể kết hợp các phương án đó cùng nhau tùy theo nhu cầu, mục đích, ý chí của các thành viên nhưng vẫn đảm bảo được quyền, lợi ích của mình, đồng thời không trái các quy định của pháp luật. Đây là sự kết hợp linh động nhằm tạo ra thể chủ động, định hướng phát triển cho các công ty muốn cơ cấu lại thông qua việc chuyển đổi loại hình DN từ CT TNHH 2TV thành CTCP.

Sau khi lựa chọn được phương án chuyển đổi phù hợp, công ty phải đăng ký chuyển đổi công ty với cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc chuyển đổi. Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ chuyển đổi, cơ quan đăng ký DN cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký DN. Sự hình thành CTCP sau chuyển đổi sẽ làm cho Công ty chuyển đổi - công ty cổ phần đương nhiên kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của công ty được chuyển đổi - CT TNHH 2TV.

Chi tiết, cụ thể cho các trường hợp chuyển đổi nêu trên, Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về đăng ký DN quy định rõ: Để chuyển đổi từ CT TNHH 2TV thành CTCP thì Hội đồng thành viên phải họp và đưa ra quyết định, cũng như phương án chuyển đổi bắt buộc ghi nhận bằng hình thức Quyết định và biên bản họp về việc chuyển đổi công ty sang CTCP. Trong trường hợp có chuyển nhượng một hoặc toàn bộ phần vốn góp cho thành viên mới thì phải có hợp đồng chuyển nhượng

hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng hoặc thỏa thuận góp vốn đầu tư - trong trường hợp kết nạp thêm thành viên mới mà thành viên này sẽ góp vốn thêm vào công ty. Kèm theo hồ sơ hợp lệ phải có giấy đề nghị đăng ký DN CTCP - đăng ký cấp trên cơ sở chuyển đổi từ CT TNHH 2TV, điều lệ công ty, danh sách cổ đông, các giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông (Chứng minh nhân dân, hộ chiếu, căn cước công dân, giấy chứng nhận đăng ký DN hay quyết định thành lập đối với cổ đông là tổ chức)⁵.

Xét một cách đơn thuần, các quy định này đã tạo ra sự thông thoáng đảm bảo quyền tự do chuyển đổi hình thức công ty. Chỉ cần một quyết định của Hội đồng thành viên là có thể chuyển đổi hình thức công ty. Tuy nhiên, thực tế áp dụng cho thấy có một số vấn đề bất cập:

Thứ nhất, pháp luật không quy định cụ thể về điều kiện chuyển đổi, dẫn đến không ít các khó khăn khi thực hiện và quyền lợi của người thứ ba luôn có nguy cơ bị xâm hại. Trong trường hợp các thành viên chưa góp đủ vốn nhưng vẫn có thể chuyển đổi sang CTCP là một bất cập. Việc pháp luật DN không đưa ra cơ chế trực tiếp điều chỉnh vấn đề này có thể dẫn đến việc các công ty có thể khai gian dối, không trung thực. Việc chưa góp đủ vốn mà vẫn cho phép chuyển đổi, khi đã chuyển đổi xong hình thức công ty thay đổi, nếu công ty có những khoản nợ hay nghĩa vụ thì có khả năng sẽ thay đổi bản chất pháp lý - không còn ràng buộc trách nhiệm của thành viên đối với công ty, theo đó quyền lợi của người thứ ba luôn có nguy cơ bị xâm phạm.

Thứ hai, đối với chuyển đổi loại hình từ CT TNHH 2TV thành CTCP được quy định tại Điều 202 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Khoản 4 Điều 26 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về đăng ký DN, nội dung quy định của các quy phạm này phần nào gây ra những khó khăn cho công ty muốn chuyển đổi, cụ thể:

- Đối với phương thức “chuyển đổi thành CTCP mà không huy động thêm tổ chức, cá nhân khác cùng góp vốn, không bán phần vốn góp cho tổ chức, cá nhân khác”, quy định này áp dụng cho công ty muốn chuyển đổi thuộc loại hình CT TNHH 2TV, nhưng nếu CT TNHH 2TV hiện tại chỉ có đúng 2 thành viên thì sao? khi pháp luật

hiện hành quy định số cổ đông tối thiểu của công ty cổ phần là 3 (mặc dù cho đến nay vẫn chưa có một sự giải thích chính thức về quy định số cổ đông tối thiểu). Trong trường hợp này, rõ ràng CT TNHH 2TV có ít hơn 3 thành viên không thể chuyển đổi theo phương thức này được. Vậy phải chăng, chúng ta buộc phải ngầm hiểu quy định này chỉ áp dụng đối với CT TNHH 2TV có từ 3 thành viên trở lên? Điều này rất khó thuyết phục.

- Đối với phương thức “chuyển đổi thành công ty cổ phần bằng cách huy động thêm cá nhân, tổ chức khác góp vốn”, quy định này giúp các nhà đầu tư chuyển đổi sang CTCP thuận tiện hơn bởi việc chuyển đổi bằng cách kết nạp thêm thành viên mới, đồng thời tăng được nguồn vốn điều lệ và tài sản công ty. Đây là điều đáng mừng bởi nó phù hợp với ý chí của các thành viên hiện hành. Trên cơ sở thống nhất cao độ, việc tiếp nhận thêm thành viên mới và huy động được thêm nguồn vốn nhằm bổ sung vào ngân quỹ của công ty để phục vụ cho quá trình sản xuất, kinh doanh, giúp nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường và có nguồn nhân lực dồi dào quản lý, vận hành giúp công ty ngày càng phát triển. Đây là quy định mang lại nhiều lợi ích cho công ty và các thành viên công ty, nhưng bên cạnh đó nếu quyết định không phải của 100% thành viên hiện hữu mà chỉ là theo tỷ lệ nhất định của luật định mà công ty đã kết nạp thêm thành viên mới, huy động vốn và chuyển đổi sang loại hình DN mới sẽ làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của những thành viên không đồng ý nhưng do tỷ lệ sở hữu vốn của họ nhỏ nên không thể tự bảo vệ được quyền lợi của mình mà buộc phải tuân theo đa số các thành viên khác trong công ty.

- Đối với phương thức “Chuyển đổi thành công ty cổ phần bằng cách bán toàn bộ hoặc một phần phần vốn góp cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác”, đây là một quy định có nhiều vấn đề để bàn. Nếu CT TNHH 2TV bán toàn bộ phần vốn góp cho một tổ chức, cá nhân khác thì rõ ràng không thể chuyển đổi thành CTCP bởi số lượng thành viên (cổ đông) mà Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định cho CTCP là phải có từ 3 trở lên. Vì vậy, nếu các thành viên CT TNHH 2TV cùng đồng thời bán toàn bộ phần vốn góp cho một tổ chức/cá nhân thì không thể đáp ứng điều kiện

chuyển đổi thành CTCP, mà chỉ có thể chuyển đổi thành công ty TNHH 1 thành viên.

3. Một số kiến nghị nhằm góp phần đáp ứng yêu cầu thực tiễn về việc chuyển đổi hình thức CT TNHH 2TV trở lên thành CTCP hiện nay

Để góp phần giúp những quy định của pháp luật về chuyển đổi hình thức CT TNHH 2TV thành CTCP đáp ứng nhu cầu thực tiễn, tác giả đề xuất một số kiến nghị như sau:

Thứ nhất, bỏ quy định về số lượng cổ đông tối thiểu trong CTCP. Bởi lẽ, về lý luận, chưa có một sự giải thích chính thức về học thuyết nào và triết lý nào ẩn sâu trong các quy định về số lượng cổ đông tối thiểu của CTCP. Xét một cách thấu đáo, quy định này cũng phần nào làm hạn chế quyền tự do kinh doanh hiến định khi đưa ra các hạn chế thiếu lý do chính đáng. Rõ ràng với quy định này, khi đặt trong mối tương quan với tổng hòa các quy định khác của pháp luật về công ty, như quy định về chuyển đổi CT TNHH 2TV thành CTCP đã làm phát sinh một số vấn đề bất cập và khó khăn trong thực tiễn áp dụng (như đã nêu ở phần trên - trường hợp CT TNHH 2TV hiện tại chỉ có đúng hai thành viên và các thành viên muốn chuyển đổi hình thức công ty sang CTCP mà không huy động thêm tổ chức, cá nhân khác cùng góp vốn, không bán phần vốn góp cho tổ chức, cá nhân khác. Trường hợp này rõ ràng không thể thực hiện việc chuyển đổi được như ý muốn của các thành viên). Do vậy, cần bãi bỏ quy định về số lượng cổ đông tối thiểu của CTCP để đáp ứng nhu cầu thực tiễn của việc chuyển đổi CT TNHH 2TV thành CTCP, góp phần đảm bảo hơn nữa quyền tự do kinh doanh của các nhà đầu tư.

Thứ hai, bổ sung quy định về điều kiện, thủ tục chuyển đổi từ CT TNHH 2TV thành CTCP.

Việc góp vốn và góp đủ vốn như đã cam kết là nghĩa vụ của các thành viên công ty. Vốn được các thành viên góp đầy đủ sẽ đảm bảo cho quá trình vận hành, kinh doanh của công ty, cũng như là tiền đề để công ty có thể đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho các bên thứ ba như đối tác, người lao động, chủ nợ. Cho nên, nếu thành viên chưa góp đủ vốn nhưng công ty thực hiện việc chuyển đổi hình thức công ty có thể sẽ gây thiệt hại về tài sản cho công ty, cũng như có nguy cơ xâm phạm đến quyền lợi của người thứ ba. Bởi lẽ, sau khi hoàn

tất chuyển đổi có khả năng sẽ thay đổi bản chất pháp lý mối quan hệ giữa thành viên với công ty - không còn ràng buộc trách nhiệm của thành viên đối với công ty. Lúc này, rất có thể xảy ra trường hợp các thành viên chưa góp đủ vốn trước đây thoái thác trách nhiệm góp đủ vốn. Vì vậy, việc quy định bắt buộc thành viên hoàn thành nghĩa vụ góp vốn trước khi công ty thực hiện việc chuyển đổi là điều rất quan trọng. Song hiện tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 còn bỏ ngỏ, chưa có chế định về vấn đề này. Nên chăng, có thể xem xét bổ sung một số quy định như sau:

- Trường hợp, các thành viên đã góp đủ vốn: cho phép thực hiện các thủ tục chuyển đổi thành CTCP.

- Trường hợp, các thành viên chưa góp đủ vốn, hoặc có thành viên chưa góp hoặc chưa góp đủ: toàn bộ số vốn mà thành viên đã đăng ký góp vào công ty được quy đổi thành cổ phần theo mệnh giá nhất định. Các thành viên của công ty được chuyển đổi trở thành cổ đông sáng lập của công ty chuyển đổi và thực hiện nghĩa vụ thanh toán cổ phần áp dụng cho cổ đông sáng lập công ty mới thành lập. Trường hợp này, công ty phải có phương án xử lý các khoản nợ được các chủ nợ chấp thuận (nếu có) hoặc được cơ quan đăng ký kinh doanh chấp thuận.

- Trường hợp, có thành viên công ty chưa góp hoặc chưa góp đủ số vốn như đã cam kết mà việc chuyển đổi thành CTCP có xuất hiện hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp của thành viên chưa

góp hoặc chưa góp đủ số vốn cho người khác thì người nhận chuyển nhượng phần vốn góp của thành viên đó phải thực hiện nghĩa vụ thay thế để đảm bảo sao cho số vốn còn thiếu đã được góp đủ trước khi chuyển đổi sang CTCP.

Thứ ba, bổ sung thêm quy định Hợp đồng thành lập công ty, DN trong Bộ luật Dân sự hoặc trong Luật Doanh nghiệp.

Như chúng ta đã biết, việc các nhà đầu tư thỏa thuận với nhau để thành lập công ty mang bản chất pháp lý là hợp đồng dân sự - nền tảng, cơ sở cho việc hình thành công ty trên thực tế. Để hạn chế các rủi ro có thể gặp phải, hạn chế các tranh chấp có thể xảy ra sau này, cũng như có cơ sở thuận lợi cho việc triển khai những hoạt động quan trọng khác khi công ty đã được thành lập và đi vào hoạt động hay giải quyết tranh chấp (nếu có), việc pháp luật có những quy định mang tính định hướng để giúp các nhà đầu tư có thể dựa vào đó để đàm phán, thỏa thuận với nhau kỹ càng, chi tiết khi thành lập công ty là rất cần thiết. Tuy nhiên, hiện nay, Bộ luật Dân sự chưa đưa quy định về Hợp đồng thành lập công ty, DN vào Chế định hợp đồng trong Bộ luật Dân sự. Như vậy, đây là một thiếu sót lớn, bởi việc đưa chế định hợp đồng thành lập công ty vào Bộ luật Dân sự không chỉ có lợi cho việc xác định bản chất pháp lý đúng đắn của công ty, mà còn tạo cơ sở cho việc giải quyết tranh chấp về công ty, trong đó có cả vấn đề chuyển đổi hình thức công ty từ CT TNHH 2TV thành CTCP ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹Khoản 31 Điều 4 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

²Điều 46 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

³Điều 111 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

⁴Khoản 2 Điều 55 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

⁵Khoản 4 Điều 26 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Quốc hội (2015), *Bộ luật Dân sự năm 2015*.

2. Quốc hội (2020), *Luật Doanh nghiệp năm 2020*.

3. Chính phủ (2021), *Nghị định số 01/2021/NĐ-CP, về đăng ký doanh nghiệp*

4. Lê Thị Thu Thủy và Đỗ Minh Tuấn (2016), *Thế chế pháp luật kinh tế một số quốc gia trên thế giới*, Nxb Tài chính, Hà Nội.
5. Ngô Huy Cương (2004), *Hợp đồng thành lập công ty ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ, Hà Nội.
6. Bùi Ngọc Cường (2004), *Một số vấn đề về quyền tự do kinh doanh trong pháp luật Việt Nam hiện hành*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
7. Bùi Xuân Hải (2007), Học thuyết về đại diện và mấy vấn đề của pháp luật công ty Việt Nam, *Tạp chí Khoa học pháp lý*, số 4/2017.
8. Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh (2019), *Giáo trình Pháp luật về Chủ thể kinh doanh*, Nxb Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam.

Ngày nhận bài: 7/6/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 3/7/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 13/7/2022

Thông tin tác giả:

ThS. TẠ KIẾN TUỜNG

Khoa Luật - Trường Đại học Tôn Đức Thắng

THE CONVERSION OF MULTI-MEMBER LIMITED LIABILITY COMPANIES INTO JOINT-STOCK COMPANIES UNDER VIETNAM'S LAWS

● Master. **TA KIEN TUONG**

Faculty of Law, Ton Duc Thang University

ABSTRACT:

The conversion of status of companies is one of the important contents of the company's re-organization. The fact shows that the number of companies which are converted from multi-member limited liability companies into joint-stock companies accounts for the majority of conversion cases. Joint-stock company is also the most popular form of business organization in Vietnam.

This paper analyzes the 2020 Law on Enterprise's provisions of converting a multi-member limited liability company into a joint-stock company. The paper also makes some recommendations to improve these provisions based on the practical requirements of this conversion.

Keywords: conversion of status of companies, multi-member limited liability companies, joint stock companies.